

CÔNG TY TNHH Y TẾ LIMAHA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH Y TẾ LIMAHA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIMAHA MEDICAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LIMAHA MEDICAL CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108909746

3. Ngày thành lập: 19/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 6 ngõ 6 phố Do Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
2.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
3.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
4.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
5.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
6.	Đào tạo sơ cấp	8531
7.	Đào tạo trung cấp	8532
8.	Đào tạo cao đẳng	8533
9.	Giáo dục nhà trẻ	8511
10.	Giáo dục mẫu giáo	8512
11.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Nhóm này gồm: Kinh doanh dịch vụ xoa bóp	9610
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
13.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
15.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
18.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622

19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm quán Bar, karaoke, vũ trường)	5610
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.	6820
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
26.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium)	4662
27.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
28.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Loại trừ đấu giá)	4512
29.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ Hoạt động đấu giá ô tô và xe có động cơ khác.	4513
30.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ đấu giá)	4511
31.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
34.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
37.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
38.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
39.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức	4773
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
44.	In ấn	1811
45.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
46.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
47.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
48.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
49.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
50.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
51.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
52.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
53.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
54.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
56.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
57.	Khai thác quặng sắt	0710
58.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
59.	Xây dựng công trình thủy	4291
60.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
61.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
62.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
63.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
64.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU THỦY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 13/09/1977 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001177010854

Ngày cấp: 12/09/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19 ngõ 99 đường Xuân La, Tổ 16 Cụm 2, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 19 ngõ 99 đường Xuân La, Tổ 16 Cụm 2, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001177010854

Ngày cấp: 12/09/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19 ngõ 99 đường Xuân La, Tổ 16 Cụm 2, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 19 ngõ 99 đường Xuân La, Tổ 16 Cụm 2, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội